

Số: /2017/TT-BTP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

BAN HÀNH MỘT SỐ BIỂU MẪU VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn việc sử dụng biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này ban hành một số biểu mẫu được sử dụng trong hoạt động hòa giải thương mại (sau đây gọi chung là biểu mẫu).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với công dân Việt Nam đủ điều kiện làm hòa giải viên thương mại; Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại; Trung tâm trọng tài thực hiện hoạt động hòa giải thương mại; tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động hòa giải thương mại tại Việt Nam, chi nhánh, văn phòng đại diện tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan quản lý nhà nước về hòa giải thương mại và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư

1. Ban hành 28 biểu mẫu với ký hiệu theo danh mục dưới đây:

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1.	Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 01/TP-HGTM
2.	Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 02/TP-HGTM
3.	Giấy đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Mẫu số 03/TP-HGTM
4.	Giấy đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 04/TP-HGTM
5.	Giấy đề nghị bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	Mẫu số 05/TP-HGTM
6.	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 06/TP-HGTM
7.	Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 07 /TP-HGTM
8.	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 08 /TP-HGTM
9.	Giấy đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Mẫu số 09/TP-HGTM
10.	Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 10/TP-HGTM
11.	Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 11/TP-HGTM

	mại	
12.	Giấy đề nghị thành lập chi nhánh/ văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 12/TP-HGTM
13.	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 13/TP-HGTM
14.	Giấy đề nghị thay đổi tên gọi, Trụ sở chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 14/TP-HGTM
15.	Thông báo thay đổi tên gọi, Trụ sở văn phòng đại diện, địa chỉ trụ sở từ tỉnh thành phố trực thuộc trung ương này, sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác của văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 15/TP-HGTM
16.	Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của chi nhánh/ văn phòng đại diện của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 16/TP-HGTM
17.	Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 17/TP-HGTM
18.	Báo cáo của Trung tâm hòa giải thương mại/Trung tâm trọng tài thực hiện hòa giải thương mại về tổ chức, hoạt động hòa giải thương mại	Mẫu số 18/TP-HGTM
19.	Báo cáo của chi nhánh/ văn phòng đại diện của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam về tổ chức, hoạt động hòa giải thương mại	Mẫu số 19/TP-HGTM
20.	Báo cáo của Sở Tư pháp về tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại	Mẫu số 20/TP-HGTM
21.	Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 21/TP-HGTM
22.	Thông báo chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện Trung tâm hòa giải thương mại	Mẫu số 22/TP-HGTM
23.	Thông báo chấm dứt hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Mẫu số 23/TP-HGTM
24.	Danh sách hòa giải thương mại viên để Bộ Tư pháp công bố	Mẫu số 24/TP-HGTM
25.	Sổ theo dõi hợp đồng lao động	Mẫu số 25/TP-HGTM
26.	Sổ theo dõi hoạt động hòa giải thương mại	Mẫu số 26/TP-HGTM
27.	Sổ theo dõi hòa giải viên thương mại	Mẫu số 27/TP-HGTM
28.	Sổ theo dõi phí hòa giải thương mại	Mẫu số 28/TP-HGTM

2. Các loại biểu mẫu quy định tại khoản 1 Điều này được thiết kế để sử dụng trên khổ giấy A4 (210 mm x 297mm). Đối với các mẫu Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam được in trên bì cứng màu trắng.

Điều 4. Đăng tải, in biểu mẫu

Các loại biểu mẫu quy định tại Điều 3 của Thông tư này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp. Các cá nhân, tổ chức truy cập vào cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để in và sử dụng các mẫu giấy tờ quy định tại Điều 3 của Thông tư này.

Điều 5. Nguyên tắc ghi biểu mẫu số, cách thức sử dụng các loại biểu mẫu, lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách

Việc sử dụng các loại biểu mẫu quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này phải đảm bảo đúng quy cách, phải ghi đầy đủ, rõ ràng, chính xác nội dung yêu cầu trong biểu mẫu, nghiêm cấm thay đổi nội dung và hình thức của các loại biểu mẫu.

1. Các loại sổ được mở theo từng năm, trong trường hợp các loại sổ được làm trên máy vi tính thì hàng tháng phải in ra, có đóng dấu của Tổ chức hòa giải thương mại từng trang. Cuối sổ có ký tên, đóng dấu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức hòa giải thương mại.
2. Nội dung ghi phải chính xác; chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa; viết cùng một loại mực. Nội dung cần ghi có thể được thực hiện qua máy vi tính.
3. Sổ phải viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối sổ.
4. Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 đến hết năm; trong trường hợp chưa hết năm mà sử dụng sang sổ khác, thì phải lấy tiếp số thứ tự cuối cùng của sổ trước, không được ghi từ số 01.
5. Việc lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017.
2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc các Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Tư pháp để nghiên cứu, hướng dẫn giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp (Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

Trần Tiến Dũng

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Biểu mẫu